

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2022/HS-PT

Ngày: 04-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sâm.

Các Thẩm phán: Ông Y Phi Kbuôr và bà Lê Thị Thanh Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Minh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29/4/2022 và 04/5/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2022/TLPT-HS ngày 21/02/2022 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 388/2021/HSST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc S**, sinh năm 1994; tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Xã T, huyện P, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1957 và bà Trần Thị Tường V, sinh năm 1965; bị cáo có vợ là Nay B, sinh năm 2000, có 01 con là Nguyễn Nay Khả H, sinh năm 2021; tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:*** Anh Đinh Công Hoàng T2, sinh năm 1992 (đã chết); nơi cư trú: Thôn 0, xã A, thành phố T3, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đinh Công H1, sinh năm 1966 và bà Đoàn Thị T4, sinh năm 1969 (là cha và mẹ ruột của anh T2).

Nơi cư trú: Thôn 0, xã A, thành phố T3, tỉnh Đắk Lắk; ông H1 và bà T4 có mặt.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông H1, bà T4:*

Ông Nguyễn Văn L – Luật sư Văn Phòng Luật sư CT, thuộc Đoàn Luật Sư tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

Ông Lê Thanh K – Luật sư Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên TT, thuộc Đoàn Luật Sư tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 48 phút ngày 05/10/2019, Nguyễn Ngọc S một mình điều khiển xe ô tô hiệu Hyundai, màu trắng, biển số 47A-294.92 lưu thông sát mép đường bên trái phần đường một chiều đường C, theo hướng từ vòng xuyến Km5 về vòng xuyến Km3, thành phố T3 với tốc độ khoảng 30-40 km/h. Lúc này, trời mưa nhỏ, có đèn đường chiếu sáng. Khi đi đến phía trước trụ điện số 0 đường một chiều đường C, S thấy có 02 xe mô tô đang đi tới nên nhường cho 02 xe này đi qua rồi bật xi nhan bên phải và cho xe chuyển hướng sang phần đường một chiều bên phải đường đường C theo hướng đi của S để đi đúng chiều đường. Cùng lúc này, xe mô tô biển số 47B1 – 626.27, do anh Đinh Công Hoàng T2 điều khiển theo hướng từ vòng xuyến Km3 về vòng xuyến Km5 đang đi tới. Do thiếu chú ý quan sát khi chuyển hướng nên S đã để phía trước đầu xe ô tô của mình tông vào phía trước bên phải xe mô tô của anh T2, làm xe mô tô văng sang bên trái đường đường C theo hướng đi của anh T2 và người anh T2 văng đập vào kính chắn gió phía trước xe ô tô của S ngã xuống đường đường C gây tai nạn giao thông. Sau khi gây tai nạn, S điều khiển xe ô tô sang phần đường bên phải đường đường C theo hướng đi của mình rồi dừng lại. Sau đó, S gọi điện cho anh Phan Nhật T5 là bạn của S tới và cùng đưa anh T2 đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Vùng TN rồi S và anh T5 quay lại hiện trường vụ tai nạn. Khi đến hiện trường, S đến trụ sở Công an thành phố T3 để trình báo sự việc, còn anh T5 vẫn ở lại hiện trường. Sau đó, bà Đặng Thị Hương T6 nhận được tin anh T5 bị tai nạn giao thông nên đến Bệnh viện đa khoa Vùng TN để kiểm tra thì biết người bị tai nạn là S chứ không phải anh T5. Tại đây, bà Đoàn Thị T4 là mẹ ruột của anh T2 có hỏi bà T6 về sợi dây chuyền vàng 18K của anh T2 nên bà T6 gọi điện cho anh T5 đến bệnh viện chờ bà T6 quay lại hiện trường để tìm sợi dây chuyền. Khi tới nơi, bà T6 có đi hỏi một số người dân về sợi dây chuyền nhưng chưa có kết quả. Đến khoảng 04 giờ sáng cùng ngày, có một người nam thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đưa sợi dây chuyền của anh T2

cho bà T6. Sau đó, bà T6 có gặp và nói chuyện với ông Đinh Công H2. Ông H2 giới thiệu là bác của anh T2 nên bà T6 nói với ông H2 đang giữ sợi dây chuyền và ngày mai sẽ trực tiếp mang đến nhà anh T2 để giao tận tay cho gia đình anh T2. Đến chiều ngày 06/10/2019, bà T6 cùng với bà Trần Thị Tường V là mẹ ruột của S đến nhà anh T2 giao lại sợi dây chuyền trên cho bà T4. Hậu quả vụ tai nạn giao thông làm anh Đinh Công Hoàng T2 tử vong, xe mô tô biển số 47B1 – 626.27 và xe ô tô biển số 47A – 294.92 bị hư hỏng.

Tại bản kết luận pháp y tử thi số: 395/TTh ngày 30/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Đinh Công Hoàng T2 là: Ngưng hô hấp, tuần hoàn do chấn thương sọ não nặng/nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

Về hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại phía trước trụ điện số 0 đường đường C, phường L1, thành phố T3. Đường C là đường đôi có dải phân cách bằng bê tông cố định, phân chia thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau, hai đầu dải phân cách có khoảng trống cách nhau 33m70 và có vạch kẻ dành cho người đi bộ. Phần đường bên phải theo hướng từ vòng xuyến Km5 về vòng xuyến Km3, thành phố T3, rộng 10m90, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, có 03 làn đường xe chạy phân chia bằng vạch sơn đứt quãng, màu trắng nét đơn. Làn đường bên phải rộng 3m60, làn đường giữa rộng 3m60, làn đường bên trái rộng 3m70. Phần đường một chiều bên trái theo hướng từ vòng xuyến Km3 về vòng xuyến Km5, thành phố T3 rộng 11m10, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, có 03 làn đường xe chạy, phân chia bằng vạch sơn đứt quãng nét đơn. Làn đường bên phải rộng 3m75, làn đường giữa rộng 3m45, làn đường bên trái rộng 3m90. Đoạn đường không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn.

Quá trình khám nghiệm hiện trường ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí phương tiện, dấu vết: (1) xe mô tô biển số 47B1 – 626.27; (2) xe ô tô biển số 47A – 294.92; (3) vết màu nâu đỏ nghi máu; (4) mảnh nhựa xe bể vỡ; (5) vết xước; (6) cản trước xe ô tô biển số 47B1 – 626.27.

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Lấy mép đường bên phải đường đường C theo hướng từ vòng xuyến Km5 về vòng xuyến Km3, thành phố T3 làm mép đường chuẩn. Lấy gốc trụ điện số 0 bên ngoài mép đường chuẩn đo vào mép đường chuẩn 2m20 làm mốc cố định.

1. Xe mô tô biển số 47B1 – 626.27, lưu thông trên phần đường một chiều đường đường C theo hướng từ vòng xuyến Km3 về vòng xuyến Km5, thành phố T3. Sau tai nạn, xe ngã bên trái, đầu xe quay về hướng Nam, đuôi xe quay về hướng Bắc. Tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn 9m60, tâm trục bánh sau

cách mép đường chuẩn 9m10, cách mốc cố định 11m30 và cách tâm đầu dải phân cách về hướng Đông Bắc 11m00.

2. Xe ô tô biển số 47A – 294.92, lưu thông trên phần đường một chiều đường C là nơi dành cho người tham gia giao thông lưu thông theo hướng đi của xe (1) (đi ngược chiều đường này). Sau tai nạn, xe đổ ở phần đường một chiều ngược lại, là nơi dành cho người tham gia giao thông lưu thông theo hướng từ vòng xuyến Km5 về vòng xuyến Km3, thành phố T3, đầu xe quay về hướng Tây Bắc, đuôi xe quay về hướng Đông Nam. Tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn 7m00, tâm trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn 7m00 và cách tâm trục bánh sau xe (1) về hướng Đông Nam (hướng đi vòng xuyến Km5) 9m30.

3. Vết màu nâu đỏ (nghi máu), có kích thước (0,80 x 0,40)m. Tâm vết cách mép đường chuẩn 7m40 và cách tâm trục bánh trước xe (1) 6m90 và cách mốc cố định 11m50.

4. Mảnh nhựa xe bể vỡ rải rác trong diện (4,00x3,70)m, tâm vết cách mép đường chuẩn 9m70, cách tâm trục bánh trước xe (1) 1m30 và cách tâm vết (3) 5m90.

5. Vết xước (VX) đứt quãng dài 2m70, vết thẳng. Đầu vết cách mép đường chuẩn 11m20 và cách tâm trục bánh trước xe (1) 1m80. Cuối vết tại đầu góc chân trước bên trái xe (1) tiếp giáp với mặt đường.

6. Cản trước xe (2) bung rời khỏi vị trí lắp đặt nằm dưới mặt đường kích thước (1,50x0,70)m; có gắn biển số 47A – 294.92. Tâm cản cách mép đường chuẩn 8m20, cách tâm trục bánh sau bên phải xe (2) 6m90, cách tâm trục bánh sau xe (1) 1m45.

Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 47B1 – 626.27 với xe ô tô biển số 47A – 294.92: Tương ứng với mặt đường, thuộc phần đường một chiều đường C theo hướng đi của xe (1), cách mép đường chuẩn 13m80, cách tâm trục bánh sau bên phải xe (2) 13m75, cách tâm trục bánh sau xe (1) 5m45, cách mốc cố định 16m00.

Quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 47B1 – 626.27 và 01 xe ô tô biển số 47A – 294.92.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 388/2021/HSST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố T3, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc S 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589, 590, 591 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc S phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Đinh Công H1 và bà Đoàn Thị T4 số tiền còn lại là 75.400.000 đồng.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022 đại diện người bị hại kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo và đề nghị cấp phúc thẩm làm rõ hành vi cướp dây chuyền vàng 18k của bị hại.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc S giữ nguyên kháng cáo, không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện người bị hại là ông Đinh Công H1, bà Đoàn Thị T4 có đơn xin rút kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS năm 2015 là đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt 04 năm tù đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã bồi thường tiếp cho đại diện của người bị hại 50.000.000 đồng, số còn lại 25.400.000 đồng bị cáo sẽ trả hết vào ngày 15/5/2022 được đại diện người bị hại đồng ý và có đơn bãi nại xin giảm hình phạt cho bị cáo và rút đơn kháng cáo. Do bị hại rút đơn kháng cáo nên căn cứ vào điểm đ Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại. Đây là những tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm nên kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc S xin giảm nhẹ hình phạt là có cơ sở cần chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề

ngiht HĐXX tuyên phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù, thời hạn thi hành án được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Ngọc S tại phiên toà phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ căn cứ pháp lý kết luận:

Khoảng 00 giờ 48 phút ngày 05/10/2019, Nguyễn Ngọc S một mình điều khiển xe ô tô hiệu Hyundai, màu trắng, biển số 47A – 294.92, khi đi đến đường một chiều đường C, S thấy có 02 xe mô tô đang đi tới nên nhường cho 02 xe này đi qua rồi bật xi nhan bên phải và cho xe chuyển hướng sang phần đường một chiều bên phải đường C theo hướng đi của S để đi đúng chiều đường. Cùng lúc này, xe mô tô biển số 47B1 – 626.27, do anh Đinh Công Hoàng T2 điều khiển theo hướng từ vòng xuyến Km3 về vòng xuyến Km5 đang đi tới. Do không tuân thủ đúng quy định về tham gia giao thông đường bộ, thiếu chú ý quan sát và chuyển hướng không đúng quy định nên đã để phía trước đầu xe ô tô do bị cáo điều khiển tông vào phía trước bên phải xe mô tô do anh Đinh Công Hoàng T2 điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại gây tai nạn. Hậu quả, làm anh Đinh Công Hoàng T2 tử vong do ngưng hô hấp, toàn thân do chấn thương sọ não nặng/nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

[2] Xét đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc S xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, HĐXX xét thấy:

Mức hình phạt 04 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo S là có căn cứ, trong quá trình giải quyết vụ án tại phiên tòa phúc thẩm, ngoài số tiền bị cáo đã bồi thường theo bản án sơ thẩm, bị cáo còn bồi thường thêm cho gia đình người bị hại 50.000.000 đồng, số tiền còn lại 25.400.000 đồng bị cáo sẽ trả cho người bị hại vào ngày 15/5/2022 và được người bị hại đồng ý, có đơn bãi nại cho bị cáo và rút toàn bộ đơn kháng cáo; mặt khác, bị cáo là người có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng tại thời điểm bị cáo gây tai nạn cho anh T2 thì giấy phép lái xe của bị cáo bị tạm giữ vì hành vi đậu đỗ không đúng, căn cứ vào thông tư 09/2013 nên thuộc trường hợp không có giấy phép lái xe theo quy định. Từ những phân tích

trên, xét thấy có căn cứ chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo S xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 12/11/2022 đại diện người bị hại kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo và đề nghị cấp phúc thẩm làm rõ hành vi cướp dây chuyền vàng 18k của bị hại. Đến ngày 28/4/2022 đại diện người bị hại ông Đinh Công H1, bà Đoàn Thị T4 có đơn rút toàn bộ kháng cáo, nên căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự - Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Ngọc S không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b, đ khoản 1 Điều 355; khoản 1 Điều 348; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc S về việc xin giảm nhẹ hình phạt - Sửa một phần bản án sơ thẩm số 388/2021/HSST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại về tăng hình phạt đối với bị cáo S và đề nghị cấp phúc thẩm làm rõ hành vi cướp dây chuyền vàng 18k của bị hại.

[2] Về tội danh: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

[3] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án – Bị cáo Nguyễn Ngọc S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- Cục T.H.A DS tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan T.H.A HS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tp Buôn Ma Thuột;
- VKSND tp Buôn Ma Thuột;
- Công an tp Buôn Ma Thuột;
- Chi cục T.H.A DS tp T3;
- Cơ quan THAHS CA tp Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Sâm